

## VINAINCON – GIAI ĐOẠN 2003 - 2008

Giai đoạn năm 2003 - 2008 là thời kỳ có nhiều dấu ấn quan trọng của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Thực hiện chủ trương sắp xếp, chuyển đổi và cổ phần hóa doanh nghiệp, Tổng công ty đã mạnh dạn sắp xếp và cổ phần hóa toàn bộ các Công ty, đơn vị thành viên trong giai đoạn này và Tổng công ty đã được Bộ biểu dương là đơn vị tích cực hàng đầu trong công tác sắp xếp, chuyển đổi doanh nghiệp. Hầu hết các đơn vị sau khi được chuyển đổi đều hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn, thực chất hơn, cơ cấu tổ chức bộ máy tinh giản và gọn nhẹ hơn, từ đó bộ máy của Tổng công ty cũng có sự điều chỉnh phù hợp.

Trong giai đoạn này, Tổng công ty và các đơn vị tham gia thi công nhiều công trình lớn, trọng điểm quốc gia của ngành, đáng kể như: Hoàn thành hệ thống đường dây và trạm 500kV Nam - Bắc mạch 2 cùng hàng trăm công trình đường dây và trạm 110, 220kV trải khắp chiều dài đất nước. Các công trình công nghiệp và dân dụng như: Đuôi hơi Nhà máy nhiệt điện Phú Mỹ 1-2 mở rộng, Nhà máy Nhiệt điện Na Dương, Nhà máy Kẽm điện phân 10.000 tấn/năm Thái Nguyên, Nhà máy Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị, các công trình Xi măng Tam Điệp, Xi măng Hải Phòng mới, Xi măng Lam Thạch, Xi măng Hạ Long, Xi măng Lạng Sơn, Công trình Cảng cá Hạ Long, Chung cư cao tầng tại 2F Quang Trung, Hà Nội, Trụ sở làm việc của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trụ sở làm việc của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Chung cư Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội, Giảng đường trường Đại học: Bách khoa, Giao thông Vận tải, Công nghiệp Hà Nội...

Đây là thời gian, Tổng công ty và các đơn vị sau khi tích lũy đủ kinh nghiệm và năng lực, đã mạnh dạn tham gia nhận thầu chính, nhận thầu EPC các công trình công nghiệp có quy mô vừa, nhất là các công trình có yêu cầu cao về kỹ thuật lắp máy, lắp điện, lắp ống và đo lường tự động hóa, điển hình như tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Cao Ngạn, Thái Nguyên; Tổ hợp Dự án Đồng Sin Quyền, Lào Cai...

Thời điểm này, Tổng công ty không chỉ bắt đầu thực hiện việc quản lý, điều hành đơn thuần đối với các đơn vị thành viên, mà Tổng công ty đã bắt đầu trực tiếp tiến hành sản xuất kinh doanh, tham gia thi công trên nhiều công trình. Qua đó tự chủ được chi phí để hoạt động bộ máy quản lý và điều hành, đồng thời nâng cao được tính chủ động, giảm khâu trung gian, tăng tính hiệu quả trong quản lý điều hành các dự án lớn, tập trung của Tổng công ty.

Giai đoạn năm 2003 - 2008 cũng là những năm Tổng công ty tham gia rất tích cực và hiệu quả Chương trình chế tạo thiết bị cơ khí thủy công do Bộ Công nghiệp sau này là Bộ Công Thương chủ trì. Hàng vạn tấn thiết bị cơ khí thủy công lần đầu tiên được chế tạo ở trong nước do các Công ty cơ khí chuyên ngành thuộc Tổng công ty chế tạo đã được hoàn thành và bàn giao, lắp đặt, vận hành đảm bảo tiến độ và chất lượng tại các công trình Thủy điện vừa và lớn tại miền Trung và Tây Nguyên như: Thủy điện Pleikông, Thủy điện A Vương, Thủy điện Buôn Kuốp, Thủy điện Buôn Tua Srah, Thủy điện Sê San 4...

Đặc biệt, Dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên - công trình trọng điểm nhóm A đầu tiên do Tổng công ty làm Chủ đầu tư được triển khai thi công đồng bộ trong giai đoạn này. Đây là công trình lớn với giá trị đầu tư trên 3,500 tỷ đồng, việc quyết tâm thực hiện Dự án đã khẳng định chiến lược nâng cao dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp trong cơ cấu sản phẩm của Tổng công ty.

Điều đáng ghi nhận là, Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã lớn lên, trưởng thành lên rất nhiều khi hầu hết các gói thầu xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị của Dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên đều được thực hiện bởi các đơn vị nội bộ trong Tổng công ty, một dự án có tỷ lệ nội địa hóa cao nhất cả nước tính đến thời điểm này – trên 73%.

Về tốc độ tăng trưởng của Tổng công ty trong giai đoạn này, giá trị sản lượng năm 2008 đạt 3.663 tỷ đồng, doanh thu đạt 3.290 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 65,8 tỷ đồng, tuy có giảm so với năm 2003 do không tính giá trị của các đơn vị cổ phần không chi phối, nhưng về thực chất Tổng công ty và các đơn vị đi vào hoạt động với bộ máy tinh giản, gọn nhẹ hơn, tình hình tài chính minh bạch hơn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cao hơn...